

Bản án số: 159 /2017/HSST.
Ngày: 18-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân nhân:

1. Ông Lường Văn Pọm

2. Ông Hà ngọc Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 165/2017/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Lò Văn H; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1976 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: Nguyên làm nghề trồng trọt; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn P, sinh năm 1950 và bà Lò Thị N, sinh năm 1954; bị cáo có vợ: Lò Thị L, sinh năm: 1976 và 03 con, lớn nhất 20 tuổi, nhỏ nhất 17 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La từ ngày 22/5/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 22/5/2017 bị cáo Lò Văn H điều khiển xe mô tô mang BKS 26B1- 948.27 chở Lò Văn Thi (con trai ruột của H) đi từ nhà ở bản Nà Làng B, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến Trường THPT Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để thi đại học, sau đó bị cáo H điều khiển xe một mình đi về nhà. Khi H đến khu vực bản Co Mạ, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì H gặp một người đàn ông dân tộc Mông (H không biết địa chỉ ở đâu) đang đứng ở trong một ngôi nhà cạnh đường liên bản gọi H vào nhà chơi. H dừng xe và đi bộ vào nhà người đàn ông dân tộc Mông đó ngôi chơi khoảng 5 phút

thì người đàn ông dân tộc Mông đó đã nói với H là “ Có tiền không? ” nếu có thì đưa cho người đó đi mua ma túy về cùng sử dụng. H đồng ý rồi đưa cho người đàn ông dân tộc Mông đó 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) để đi mua ma túy, người đàn ông đó cầm tiền của H đưa và điều khiển xe máy của người đàn ông đó đi đâu thì H không biết. Khoảng 5 phút sau người đàn ông dân tộc Mông đó quay lại báo với H là đã mua được ma túy rồi và rủ H đi tìm chỗ để sử dụng ma túy, H đồng ý. Sau đó cả hai người điều khiển xe máy đi đến một cống thoát nước thuộc địa phận bản Co Mạ, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì cùng dừng xe lại và đi vào cống thoát nước để sử dụng ma túy. Tại đây người đàn ông dân tộc Mông lấy từ trong túi quần ra một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và nói với H là trong bao thuốc lá có ma túy, rồi đút bao thuốc lá đó vào trong túi áo ngực đang trước bên trái H đang mặc để người đàn ông đó lấy giấy bạc ra để đốt cùng H sử dụng ma túy. Trong khi người đàn ông dân tộc Mông này đang chuẩn bị đốt giấy bạc thì tổ công tác Công an Đoàn Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến yêu cầu kiểm tra ma túy. Do H vùng vẫy đòi chạy trốn, tổ công tác phải vật lộn với H để khống chế, nên vỏ bao thuốc lá Thăng Long có chứa Heroin ở trong túi áo đang trước bên trái H đang mặc đã rơi ra ngoài, tổ công tác đã tạm giữ vật chứng và bắt giữ H đưa về Đoàn công an Co Mạ để lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, còn người đàn ông dân tộc Mông kia lợi dụng lúc tổ công tác bắt giữ H đã bỏ chạy và không bắt được. (BL 38 - 49 HS).

Vật chứng thu giữ gồm: một gói ni lông màu xanh bên trong có chứa bột màu trắng nghi là Hêrôin (theo H khai là Hêrôin); một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; một xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, mang BKS: 26B1-948.27, có số máy: 1007189, số khung: 003927, màu sơn đỏ đen, xe đã qua sử dụng; một điện thoại nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen, viền màu đỏ đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Lò Văn H số: AK 905342 do sở giao thông vận tải Sơn La cấp ngày 01/7/2014; một giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy mang tên Lò Văn H số: 170350060 và một chứng minh thư nhân dân của Lò Văn H số: 050469938 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 17/5/2016. (BL 01 - 02 HS).

Hồi 17 giờ 45 cùng ngày, Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số bột màu trắng đã thu giữ của Lò Văn H và xác định được trọng lượng là 0,13 gam, rút 0,05 gam đánh kí hiệu H1 gửi phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La để giám định chất ma túy, còn 0,08 gam ký hiệu H2 nhập kho vật chứng (BL 23 HS).

Tại kết luận giám định số 526/KLMT ngày 25/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là chất ma túy, loại chất Heroin, trọng lượng của mẫu vật gửi giám định là 0,05 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,13 gam loại chất Hêrôin. (BL 25 HS).

Bản cáo trạng số 127/KSĐT ngày 21/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị can Lò Văn H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn H mức án tù 12 đến 15 tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 22/5/2017 (là ngày bắt giữ bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS.

Áp dụng Điều 41 BLHS Điều 76 BLTTHS sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 0,08 gam (không phẩy không tám gam) chất bột Hêrôin ký hiệu H2 được niêm phong trong phong bì thư, và một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã bóc dở.

Tuyên trả lại cho bị cáo Lò Văn H: một giấy phép lái xe mô tô mang tên Lò Văn H số: AK 905342 do Sở giao thông vận tải Sơn La cấp ngày 31/7/2009; một chứng minh thư nhân dân mang tên Lò Văn H số: 050469938 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 17/5/2016, và một điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu nâu, viền màu đỏ, số IMEI 1: 358115000618706, số IMEI 2: 3581150006 18714, cũ đã qua sử dụng.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu ông: Lò Văn Toàn một xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, mang BKS: 26B1-948.27, có số máy: 1007189, số khung: 003927, màu sơn đỏ đen, xe đã qua sử dụng, một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lò Văn Hoa và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô mang tên Lò Văn H.

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lò Văn H: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội, bị cáo xin được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét hành vi tàng trữ trái phép 0,13 gam Hêrôin của bị cáo Lò Văn H nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bởi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194BLHS năm 1999 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại Điều 194 BLHS 1999 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm ”.

Tuy Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép ma túy thấp hơn, có lợi hơn cho bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Điều 249 BLHS 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và theo Công văn số 276/TANDTC - PC, ngày 13/9/2016 của Toà án nhân dân tối cao; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 đối với bị cáo Lò Văn H để xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm để xét xử đối với bị cáo Lò Văn H.

[4] Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tàng trữ lượng ma túy không lớn, mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 BLHS năm 1999.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS. Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và không có tài sản nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Vật chứng vụ án:

- Đối với 0,08 gam (không phải không tám gam) chất bột Heroin ký hiệu H2 là vật Nhà nước cấm lưu hành, và một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã bóc dở không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, mang BKS: 26B1-948.27, có số máy: 1007189, số khung: 003927, màu sơn đỏ đen, xe đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn H. Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe máy trên là của anh Lò Văn Toan, sinh năm: 1979, trú tại: bản Nà Làng B, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, việc bị cáo H sử dụng chiếc xe máy trên vào việc phạm tội Toan không biết, xe có giấy tờ hợp lệ, anh Toan có đơn xin lại xe nên ngày 29/5/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã trả lại chiếc xe máy trên và một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, một giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô cho anh Lò Văn Toan là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với một giấy phép lái xe mô tô mang tên Lò Văn H số: AK 905342 do Sở giao thông vận tải Sơn La cấp ngày 31/7/2009; một chứng minh thư nhân dân mang tên Lò Văn H số: 050469938 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 17/5/2016, và một điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu nâu, viền màu đỏ, số IMEI 1: 358115000618706, số IMEI 2: 358115000618714, cũ đã qua sử dụng xét thấy không liên quan tới vụ án cần tuyên trả lại cho chủ sở hữu bị cáo Lò Văn H theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông dân tộc Mông, là người bị cáo H khai đã rủ bị cáo góp tiền đi mua ma túy về sử dụng vào ngày 22/5/2017, nhưng do H không biết họ tên tuổi và địa chỉ của người đàn ông này ở đâu, và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo cũng không cung cấp được chứng cứ mới do vậy không có căn cứ yêu cầu cơ quan điều tra xác minh làm rõ.

[10] Đối với ngôi nhà bị cáo H đã vào ngôi chơi và gặp người đàn ông dân tộc Mông, quá trình điều tra đã xác định được là nhà của anh Và Phỏng Tú, sinh năm 1989, trú tại: bản Co Mạ, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Và Phỏng Tú đến làm việc để làm rõ Tú có liên quan gì đến hành vi của Lò Văn H, nhưng hiện nay Tú không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Tú đi đâu làm gì, vì vậy khi nào triệu tập được Tú đến làm việc và làm rõ hành vi của Tú trong vụ án sẽ có hình thức xử lý sau.

[11] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Gia đình bị cáo Lò Văn H có giấy chứng nhận hộ nghèo được UBND xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La cấp ngày 25/5/2017. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Lò Văn H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 22/5/2017 (là ngày bắt giữ bị cáo).

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng: Khoản 2 điều 41 BLHS, điểm a, đ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 0,08 gam (không phải không tám gam) chất bột Heroin ký hiệu H2 được niêm phong trong phong bì.

- Một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã bóc dở.

Tuyên trả lại cho bị cáo Lò Văn H:

- Một giấy phép lái xe mô tô mang tên Lò Văn H số: AK 905342 do Sở giao thông vận tải Sơn La cấp ngày 31/7/2009.

- Một chứng minh thư nhân dân mang tên Lò Văn H số: 050469938 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 17/5/2016.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu nâu, viền màu đỏ, số IMEI 1: 358115000618706, số IMEI 2: 358115000618714, cũ đã qua sử dụng.

4. Án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Báo cho bị cáo Lò Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã Mường Bám, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Nghĩa